



IAS 36 – LỖ TỔN THẤT TÀI SẢN

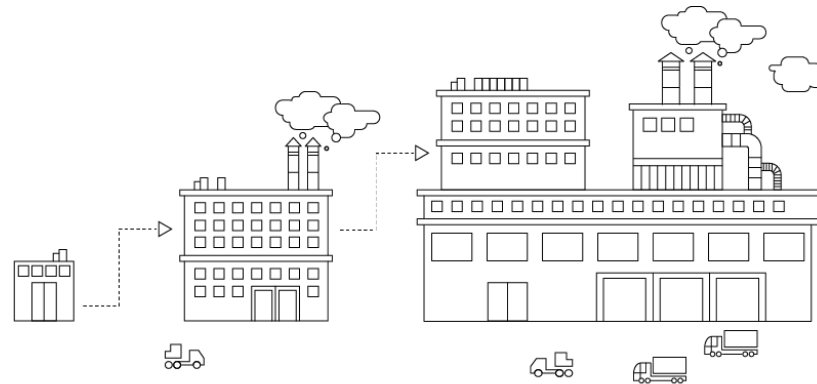
Điểm tin Kiểm toán – 12/2019

Mục tiêu



Mục tiêu của IAS 36 – Lỗ tổn thất tài sản là nhằm đảm bảo rằng tài sản của doanh nghiệp không được ghi nhận với giá trị cao hơn giá trị có thể thu hồi được.

Chuẩn mực cũng cho biết khi nào thì tài sản bị giảm giá trị, cách thức ghi nhận khoản lỗ tổn thất, khi nào thì doanh nghiệp nên ghi giảm lại khoản lỗ và những thông tin nào liên quan đến khoản tổn thất này nên được thuyết minh trên báo cáo tài chính.



Phạm vi áp dụng



IAS 36 – LỖ TỒN THẤT TÀI SẢN

xxx KHÔNG áp dụng cho

- x Hàng tồn kho (IAS 2)
- x Tài sản tài chính (IFRS 9)
- x Quyền lợi người lao động (IAS 19)
- x Tài sản thuê hoãn lại (IAS 12)
- x Hợp đồng xây dựng (IAS 11)
- x Bất động sản đầu tư theo giá trị hợp lý (IAS 40)
- x Tài sản nông nghiệp theo giá trị hợp lý (IAS 41)
- x Tài sản dài hạn chờ để bán (IFRS 5)
- x Hợp đồng bảo hiểm (IFRS 4)

✓✓✓ Áp dụng cho

- ✓ Tài sản cố định hữu hình (IAS 16)
- ✓ Tài sản vô hình (IAS 38)
- ✓ Bất động sản đầu tư theo giá gốc (IAS 40)
- ✓ Lợi thế thương mại
- ✓ Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết, công ty liên doanh theo giá gốc
- ✓ Tài sản theo giá trị được đánh giá lại

Tồn thất tài sản là gì?



TÀI SẢN BỊ TỒN THẤT KHI



Giá trị ghi sổ
(ghi nhận theo kế toán)

>



Giá trị có thể thu hồi
(giá trị hợp lý – chi phí thanh lý hay giá trị sử dụng)

NHẬN BIẾT MỘT TÀI SẢN CÓ THỂ BỊ TỒN THẤT

Các thủ tục dưới đây cần thiết thực hiện nhằm tuân theo IAS 36



Đánh giá liệu rằng có bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy một tài sản có thể bị tổn thất tại thời điểm cuối mỗi kỳ báo cáo hay không. Không cần thiết phải thực hiện việc kiểm tra này nếu không có dấu hiệu tổn thất



Tài sản vô hình có thời gian sử dụng vô hạn (ví dụ như thương hiệu) hoặc tài sản vô hình chưa sẵn sàng đưa vào sử dụng cần được kiểm tra tổn thất hàng năm



Lợi thế thương mại có được từ việc hợp nhất kinh doanh cần được kiểm tra hàng năm xem có tổn thất hay không

Dấu hiệu tổn thất tài sản



Dấu hiệu bên ngoài

- Giá trị tài sản giảm dần trong suốt thời kỳ sử dụng nhiều hơn đáng kể so với dự kiến giảm do sử dụng ngày qua ngày hoặc sử dụng một cách bình thường
- Những thay đổi đáng kể ảnh hưởng bất lợi đến doanh nghiệp về các lĩnh vực công nghệ, thị trường, kinh tế hay pháp lý mà đây là lĩnh vực hoạt động của đơn vị hay về thị trường nơi tài sản được chuyên dụng
- Lãi suất thị trường hay những tỷ suất hoàn vốn khác có sự gia tăng trong năm, và các khoản tăng đó có khả năng ảnh hưởng đến lãi suất chiết khấu sử dụng trong việc đo lường giá trị sử dụng của một tài sản và làm giảm giá trị có thể thu hồi được của tài sản đó
- Giá trị ghi sổ của tài sản thuần của doanh nghiệp lớn hơn giá trị vốn hóa thị trường

Dấu hiệu bên trong

- Sự lỗi thời hoặc hư hỏng của tài sản
- Thay đổi đáng kể với ảnh hưởng bất lợi đến doanh nghiệp liên quan đến việc sử dụng tài sản, ví dụ: một tài sản không còn được sử dụng, dự định ngừng sử dụng hoặc tái cấu trúc các hoạt động mà tài sản đó được sử dụng vào, dự định thanh lý tài sản trước ngày dự kiến trước đây, và đánh giá lại thời gian sử dụng hữu ích của một tài sản là có hạn thay vì vô hạn
- Bằng chứng có sẵn từ báo cáo nội bộ chỉ ra các dấu hiệu cho thấy lợi ích kinh tế của một tài sản là, hoặc sẽ thấp hơn dự kiến

Chuẩn mực cũng tổng hợp những dấu hiệu liên quan đến khả năng tổn thất từ việc đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và công ty liên doanh.

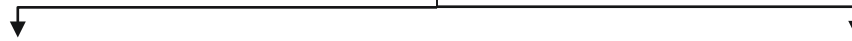
Đo lường RA



GIÁ TRỊ CÓ THỂ THU HỒI



Giá trị cao hơn giữa



Giá trị hợp lý trừ chi phí thanh lý



Giá trị sử dụng

Khi một tài sản riêng biệt không tạo ra dòng tiền độc lập với các dòng tiền tạo ra từ những tài sản khác (hoặc những nhóm tài sản), thì phải xem xét giá trị có thể thu hồi cho khối tài sản tạo ra dòng tiền (CGU) mà tài sản này bao gồm trong đó.

Đo lường RA



Nguyên tắc và hướng dẫn cho việc đo lường giá trị hợp lý của bất kỳ tài sản nào được quy định trong **IFRS 13: Đo lường giá trị hợp lý**.

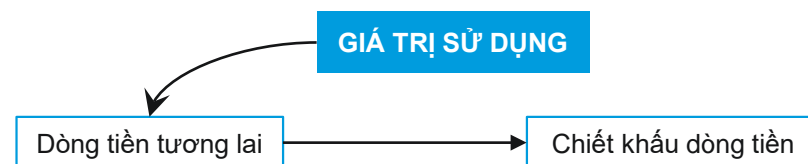
Chi phí thanh lý, ví dụ như chi phí pháp lý, thuế trước bạ và các giao dịch về thuế tương tự, chi phí vận chuyển tài sản và chi phí tăng thêm trực tiếp để đưa tài sản đến với điều kiện sẵn sàng để bán.

Giá trị sử dụng là hiện giá của dòng tiền tương lai được mong đợi tạo ra từ một tài sản riêng lẻ hay một khối tài sản. Để xác định được giá trị sử dụng, các yếu tố sau cần được xem xét:

- Ước tính dòng tiền tương lai mà doanh nghiệp mong đợi có thể được tạo ra từ tài sản
- Kỳ vọng về những khác biệt có thể có trong giá trị hay thời gian của những dòng tiền tương lai
- Giá trị tiền theo thời gian, được đại diện bởi lãi suất phi rủi ro trên thị trường hiện tại
- Khoản bù đắp cho sự không chắc chắn vốn có trong tài sản.
- Các yếu tố khác, như là tính thanh khoản kém, mà những đối tượng tham gia thị trường sẽ cân nhắc khi định giá dòng tiền tương lai mà doanh nghiệp mong đợi nhận được từ tài sản

Năm	Dòng tiền tương lai được mong đợi	Hệ số chiết khấu ứng với lãi suất 10%	Giá trị hiện tại
1	10.000	0,909	9.090
2	12.000	0,826	9.912
3	15.000	0,751	11.265
4	9.000	0,683	6.147
5	5.000	0,621	3.105
Tổng	51.000		39.519

↓
Value in use

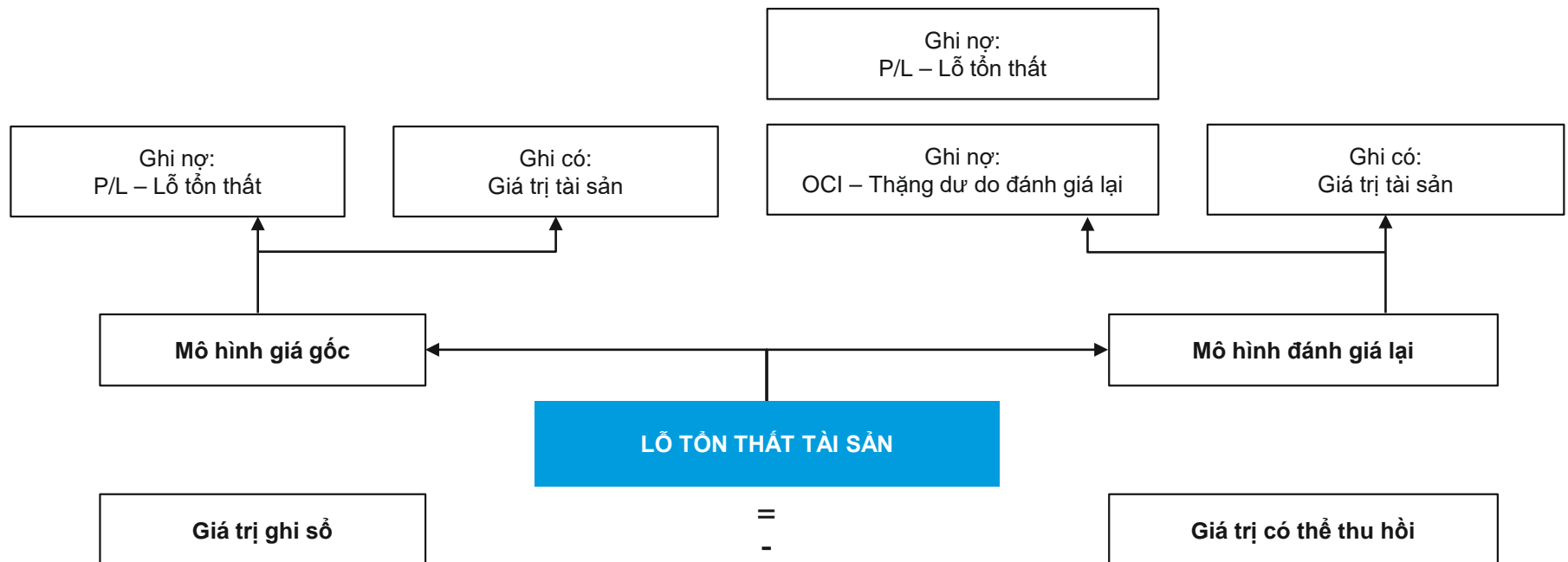


Ghi nhận và đo lường lỗ tồn thất tài sản



Nếu giá trị có thể thu hồi của tài sản thấp hơn giá trị ghi sổ, thì doanh nghiệp phải ghi nhận lỗ tồn thất là sự chênh lệch giữa hai giá trị này.

Lỗ do tồn thất giá trị tài sản sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hoặc như một khoản giảm do đánh giá lại nếu tài sản đang được ghi nhận theo giá trị đánh giá lại như quy định của IFRS khác.



Ghi nhận và đo lường lỗ tổn thất – Ví dụ



Câu hỏi:
Công ty ABC mua một chiếc máy trị giá 90.000.000 vào ngày 01/01/20X1. Chiếc máy được khấu hao theo phương pháp đường thẳng với thời gian sử dụng hữu ích là 3 năm. Giá trị có thể thu hồi được qua các năm như sau:

- 31/12/20X1: 120.000.000
- 31/12/20X2: 20.000.000
- 31/12/20X3: 0

Tính giá trị của chiếc máy sẽ được trình bày trên Báo cáo tài chính vào thời điểm kết thúc mỗi năm bằng cách sử dụng mô hình giá gốc và mô hình đánh giá lại. Năm tài chính của công ty ABC từ ngày 01/01 đến ngày 31/12. Cho rằng số dư đầu kỳ của Tài sản cố định hữu hình là bằng 0 và giá trị còn lại của chiếc máy cũng bằng 0 sau khi kết thúc thời gian sử dụng hữu ích. Công ty ABC sẽ tiếp tục sử dụng chiếc máy sau khi đã khấu hao hết.
GTGS: Giá trị ghi sổ GTTH: Giá trị có thể thu hồi

Mô hình giá gốc	Mô hình đánh giá lại
<p>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20X1:</p> <ul style="list-style-type: none">• GTGS đầu kỳ 90.000.000• Khấu hao trong kỳ (30.000.000)• GTGS cuối kỳ 60.000.000• GTTH (được cho) 120.000.000 <p>GTGS cuối kỳ thấp hơn GTTH nên không có lỗ tổn thất tại thời điểm 31/12/20X1 và vì mô hình giá gốc được áp dụng, GTGS của chiếc máy sẽ không cần điều chỉnh lên bằng GTTH.</p> <p>Do đó giá trị chiếc máy được trình bày trên Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/20X1 là 60.000.000.</p>	<p>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20X3:</p> <ul style="list-style-type: none">• Giá trị ghi sổ đầu kỳ 20.000.000• Khấu hao trong kỳ (20.000.000)• Giá trị ghi sổ cuối kỳ 0• Giá trị có thể thu hồi (được cho) 0• Thặng dư do đánh giá lại 20.000.000 <p>Giá trị ghi sổ cuối kỳ bằng với giá trị có thể thu hồi khi kết thúc thời gian sử dụng hữu ích của chiếc máy và bằng 0.</p> <p>Do đó giá trị chiếc máy được trình bày trên Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/20X3 là 0 và thặng dư do đánh giá lại là 20.000.000.</p>

Ghi nhận và đo lường lỗ tổn thất – Ví dụ



Mô hình giá gốc

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20X2:

• GTGS đầu kỳ	60.000.000
• Khấu hao trong kỳ	(30.000.000)
• GTGS cuối kỳ	30.000.000
• GTTH (được cho)	20.000.000

GTGS cuối kỳ lớn hơn GTTH vì vậy có khoản lỗ tổn thất tại ngày 31/12/20X2. Khoản lỗ tổn thất sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và giá trị chiếc máy sẽ được ghi giảm xuống còn 20.000.000.

Do đó giá trị chiếc máy được trình bày trên Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/20X2 là 20.000.000.

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20X3:

• Giá trị ghi sổ đầu kỳ (sau điều chỉnh)	20.000.000
• Khấu hao trong kỳ	(20.000.000)
• Giá trị ghi sổ cuối kỳ	0
• Giá trị có thể thu hồi (được cho)	0

Giá trị ghi sổ cuối kỳ bằng với giá trị có thể thu hồi khi kết thúc thời gian sử dụng hữu ích của chiếc máy và bằng 0.

Do đó giá trị chiếc máy được trình bày trên Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/20X3 là 0.

Mô hình đánh giá lại

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20X2:

• GTGS đầu kỳ	120.000.000
• Khấu hao trong kỳ	(60.000.000)
• GTGS cuối kỳ	60.000.000
• GTTH (được cho)	20.000.000
• Thặng dư do đánh giá lại	20.000.000

GTGS cuối kỳ lớn hơn GTTH vì vậy có khoản lỗ tổn thất tại ngày 31/12/20X2. Khoản lỗ tổn thất 40.000.000 sẽ được trừ vào thặng dư do đánh giá lại và giá trị chiếc máy sẽ được ghi giảm xuống còn 20.000.000.

Do đó giá trị chiếc máy được trình bày trên Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/20X2 là 20.000.000 và thặng dư do đánh giá lại là 20.000.000.

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20X3:

• Giá trị ghi sổ đầu kỳ	20.000.000
• Khấu hao trong kỳ	(20.000.000)
• Giá trị ghi sổ cuối kỳ	0
• Giá trị có thể thu hồi (được cho)	0
• Thặng dư do đánh giá lại	20.000.000

Giá trị ghi sổ cuối kỳ bằng với giá trị có thể thu hồi khi kết thúc thời gian sử dụng hữu ích của chiếc máy và bằng 0.

Do đó giá trị chiếc máy được trình bày trên Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/20X3 là 0 và thặng dư do đánh giá lại là 20.000.000.

Khối tài sản tạo ra dòng tiền

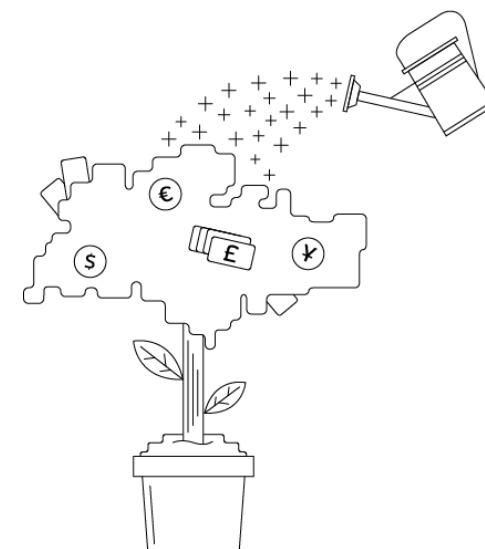


Một khối tài sản tạo ra dòng tiền là một nhóm các tài sản có thể nhận dạng nhỏ nhất tạo ra dòng tiền phần lớn độc lập với dòng tiền tạo ra từ các tài sản khác hoặc các nhóm tài sản khác.

Nếu không thể xem xét giá trị có thể thu hồi của một tài sản riêng biệt, thì nên thành lập khối tài sản tạo ra dòng tiền mà tài sản đó thuộc về.

Ví dụ: nếu không thể tính giá trị hợp lý trừ chi phí thanh lý của một chiếc lò nướng bánh pizza được sử dụng trong 5 năm vì các giá trị có thể không có sẵn. Cùng lúc đó, giá trị sử dụng chiếc lò nướng bánh pizza cũng không thể tính toán được vì không thể ước tính dòng tiền thu được trong tương lai từ chiếc lò nướng – chiếc lò nướng này không tự tạo ra dòng tiền thu vào được. Do vậy cần thiết lập một khối tài sản tạo ra dòng tiền cho chiếc lò nướng này – đó sẽ là toàn bộ cửa hàng bán bánh pizza.

Khi xác định khối tài sản tạo ra dòng tiền, cần phải nhất quán qua các kỳ để gộp các tài sản giống nhau hoặc tài sản cùng loại lại với nhau.



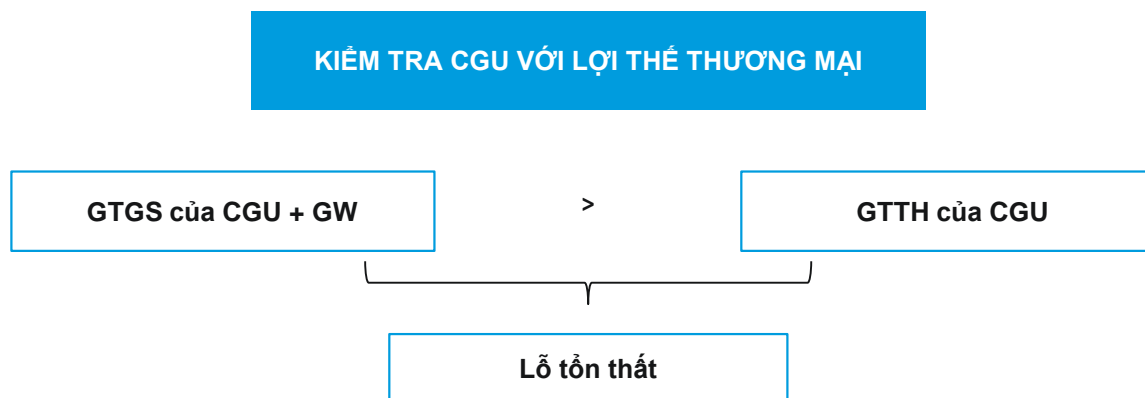
Lợi thế thương mại (GW)



Nếu có phát sinh lợi thế thương mại từ việc hợp nhất kinh doanh, nó cần phải được phân bổ cho mỗi khối tài sản tạo ra dòng tiền của bên mua (hoặc nhóm các khối tài sản tạo ra dòng tiền) mà được kỳ vọng là mang đến lợi ích từ việc việc hợp nhất.

Lợi thế thương mại cần được kiểm tra hàng năm xem có bị tổn thất hay không. Trong trường hợp này việc kiểm tra có nghĩa là so sánh:

- Giá trị ghi sổ của CGU bao gồm lợi thế thương mại
- Giá trị có thể thu hồi của CGU đó



Lỗ tổn thất của CGU



Nếu giá trị có thể thu hồi của CGU thấp hơn giá trị ghi sổ, doanh nghiệp nên ghi nhận lỗ tổn thất.

Lỗ tổn thất nên được phân bổ nhằm làm giảm giá trị ghi sổ của những tài sản trong khối theo thứ tự sau:

- Giảm giá trị ghi sổ của lợi thế thương mại trong CGU
- Phân bổ lỗ tổn thất còn lại cho các tài sản khác của khối tài sản trên cơ sở tỷ lệ theo giá trị ghi sổ của mỗi tài sản trong khối. Những khoản giảm sẽ được ghi nhận như những khoản lỗ tổn thất cho những tài sản riêng biệt

Khi phân bổ khoản lỗ tổn thất, không ghi giảm giá trị ghi sổ của tài sản xuống dưới mức cao nhất của:

- Giá trị hợp lý trừ chi phí thanh lý (FV – CoD)
- Giá trị sử dụng
- Không.

Câu hỏi:

Thông tin dưới đây được lấy từ Bảng cân đối kế toán vào ngày lập báo cáo của một khối tài sản tạo ra dòng tiền (CGU) :

• Nhà cửa	30.000.000
• Tài sản vô hình	12.000.000
• Thiết bị	9.000.000
• Lợi thế thương mại	10.000.000

Sau một cuộc suy thoái kinh tế, một cuộc kiểm tra được tiến hành và CGU hiện tại có giá trị hợp lý là 39.000.000. Chi phí thanh lý liên quan là 3.000.000. Giá trị hiện hành được ước tính của dòng tiền từ việc tiếp tục sử dụng CGU là 42.000.000. Tòa nhà có giá trị hợp lý trừ đi chi phí thanh lý (FV – CoD) là 27.000.000.

Tính toán và phân bổ lỗ tổn thất (làm tròn đến hàng trăm nghìn).

Lỗ tổn thất của CGU – Ví dụ



Trả lời:

Bước 1: Đo lường giá trị có thể thu hồi

Giá trị có thể thu hồi là giá trị lớn hơn giữa giá trị hợp lý của CGU trừ đi các chi phí thanh lý và giá trị sử dụng của nó.

- Giá trị hợp lý trừ chi phí thanh lý (39.000.000 – 3.000.000): 36.000.000
 - Giá trị sử dụng (được cho): 42.000.000
- Do đó giá trị có thể thu hồi là 42.000.000

Bước 2: Tính lỗ tổn thất

Một tài sản sẽ bị giảm giá trị khi giá trị ghi sổ của nó vượt quá giá trị có thể thu hồi.

- Giá trị ghi sổ (GTGS) [(30 + 12 + 9 + 10) x 1.000.000]: 61.000.000
- Giá trị có thể thu hồi (GTTH): 42.000.000

Giá trị ghi sổ lớn hơn giá trị có thể thu hồi của tài sản nên CGU sẽ bị giảm giá trị.

Lỗ tổn thất (42.000.000 – 61.000.000): (19.000.000)

Bước 3: Phân bổ lỗ tổn thất

	GTGS	Lỗ tổn thất	GTTH	Trình tự
Nhà cửa	30.000.000	(3.000.000)	27.000.000	[2]
Tài sản vô hình	12.000.000	(3.400.000)	8.600.000	[2]
Thiết bị	9.000.000	(2.600.000)	6.400.000	[2]
Lợi thế thương mại	10.000.000	(10.000.000)	0	[1]
Tổng cộng	61.000.000	19.000.000	42.000.000	

Lỗ tổn thất đã được tính toán và phân bổ như trên.

Lỗ tổn thất của CGU – Ví dụ



[1]: Phân bổ lỗ tổn thất cho lợi thế thương mại

Như đã đề cập ở trên, lợi thế thương mại sẽ được ưu tiên ghi giảm giá trị ghi sổ khi CGU bị tổn thất. Lỗ tổn thất của CGU sẽ được phân bổ cho lợi thế thương mại cho đến khi lợi thế thương mại hết giá trị (bởi vì lợi thế thương mại không có giá trị hợp lý trừ đi chi phí thanh lý và giá trị sử dụng).

Lỗ tổn thất được tính trong ví dụ là 19.000.000, lợi thế thương mại được cho là 10.000.000. Do đó một phần của khoản lỗ tổn thất là 10.000.000 sẽ được trừ vào lợi thế thương mại và lợi thế thương mại sẽ bằng không sau khi lỗ tổn thất được phân bổ.

[2]: Phân bổ lỗ tổn thất cho những tài sản còn lại

Nếu lỗ tổn thất còn lại được phân bổ cho nhà cửa, tài sản vô hình và thiết bị theo cơ sở tỷ lệ, nó sẽ được phân bổ như sau:

• Lỗ tổn thất còn lại (19.000.000 – 10.000.000):	9.000.000
• Giá trị ghi sổ còn lại (61.000.000 – 10.000.000):	51.000.000
• Nhà cửa: [9.000.000 x (30.000.000/51.000.000)]:	5.300.000
• Tài sản vô hình: [9.000.000 x (12.000.000/51.000.000)]:	2.100.000
• Thiết bị: [9.000.000 x (9.000.000/51.000.000)]:	1.600.000

Lúc đó, giá trị có thể thu hồi của nhà cửa sẽ bằng $30.000.000 - 5.300.000 = 24.700.000$, thấp hơn giá trị hợp lý trừ chi phí thanh lý (FV – CoD) của nhà cửa (được cho) là 27.000.000. Nhưng theo nguyên tắc nêu trên, khi phân bổ một khoản lỗ tổn thất, không được ghi giảm giá trị ghi sổ của tài sản xuống dưới mức cao nhất giữa giá trị: (FV – CoD), giá trị sử dụng và không. Do đó giá trị có thể thu hồi của nhà cửa sẽ là (FV – CoD) bằng 27.000.000 như được cho. Kết quả, lỗ tổn thất được phân bổ cho nhà cửa sẽ bằng 3.000.000 (30.000.000 – 27.000.000).

Lỗ tổn thất còn lại được phân bổ cho tài sản vô hình và thiết bị theo tỷ lệ như sau:

• Lỗ tổn thất còn lại (19.000.000 – 13.000.000):	6.000.000
• Giá trị ghi sổ còn lại (61.000.000 – 40.000.000):	21.000.000
• Tài sản vô hình: [6.000.000 x (12.000.000/21.000.000)]:	3.400.000
• Thiết bị: [6.000.000 x (9.000.000/21.000.000)]:	2.600.000

Lỗ tổn thất của CGU – Ví dụ



Đối với tài sản riêng lẻ

Một khoản lỗ tổn thất có thể được ghi giảm lại chỉ khi có sự thay đổi trong những ước tính được sử dụng để xác định giá trị có thể thu hồi của tài sản. Điều đó có nghĩa là khoản lỗ tổn thất không thể được ghi giảm lại theo thời gian hay do việc dừng chiết khấu.

Ghi giảm lại một khoản lỗ tổn thất là ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu nó không liên quan đến một tài sản đã được đánh giá lại. Giá trị ghi sổ tăng thêm do việc ghi giảm lại không lớn hơn giá trị còn lại sau khấu hao với điều kiện chưa từng phát sinh khoản tổn thất nào trước đây.

Lưu ý điều chỉnh chi phí khấu hao cho các kỳ trong tương lai để phản ánh giá trị ghi sổ đã được xác định lại.

Đối với khối tài sản tạo ra dòng tiền

Khi ghi giảm lại một khoản lỗ tổn thất của một khối tài sản tạo ra dòng tiền, cần phân bổ khoản ghi giảm này cho các tài sản của khối (trừ lợi thế thương mại) dựa trên cơ sở tỷ lệ theo giá trị ghi sổ của những tài sản này.

Giá trị ghi sổ của một tài sản không nên tăng vượt quá giá trị nào thấp hơn giữa:

- Giá trị có thể thu hồi của tài sản
- Giá trị ghi sổ đã được xác định (trừ đi khoản khấu hao) mà không có bất kỳ khoản lỗ tổn thất nào trước đó.

Đối với lợi thế thương mại

Không được phép ghi giảm lại một khoản lỗ tổn thất đối với lợi thế thương mại.

Ghi giảm lại lỗ tổn thất – Ví dụ



Câu hỏi:

Tại ngày 01/01/20X1, một tòa nhà văn phòng có giá trị ghi sổ (GTGS) là 30 tỷ được ước tính có giá trị có thể thu hồi (GTTH) là 25 tỷ do ảnh hưởng từ việc rớt giá bất động sản trong khu vực. Một khoản lỗ tổn thất 5 tỷ đã được ghi nhận.

Tại ngày 01/01/20X6, sau 5 năm, giá bất động sản trong khu vực lại tăng lên, và giá trị có thể thu hồi của tòa nhà tăng lên thành 23 tỷ. Tòa nhà được khấu hao theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao còn lại là 20 năm kể từ ngày phát sinh tổn thất và thời gian sử dụng hữu ích sẽ không thay đổi sau tất cả những sự kiện nêu trên. Tòa nhà được đo lường giá trị theo mô hình giá gốc.

Trả lời:

Giá trị ghi sổ gốc nếu khoản tổn thất chưa từng được ghi nhận (tại ngày 01/01/20X6):

$$30 - (30/20 \times 5) = 22,50 \text{ (tỷ)}$$

Giá trị ghi sổ thực tế tại ngày 01/01/20X6 (bị ảnh hưởng bởi lỗ tổn thất):

$$25 - (25/20 \times 5) = 18,75 \text{ (tỷ)}$$

Giá trị có thể thu hồi tại ngày 01/01/20X6 (được cho) là 23 tỷ.

Giá trị có thể thu hồi lớn hơn giá trị ghi sổ thực tế vì vậy nghiệp vụ ghi giảm khoản lỗ sẽ được thực hiện. Nhưng theo IAS 36, giá trị ghi sổ tăng thêm do ghi giảm lại không lớn hơn giá trị ghi sổ gốc trước đó nếu khoản tổn thất chưa từng được ghi nhận.

- GTTH – GTGS thực tế (23 – 18,75): 4,25
- GTGS gốc – GTGS thực tế (22,50 – 18,75): 3,75

Do đó khoản lỗ tổn thất ghi giảm lại là 3,75 tỷ và giá trị tòa nhà sẽ được ghi tăng lại thành 22,5 tỷ.

LIÊN HỆ

TP. Hồ Chí Minh

Đặng Xuân Cảnh **Tổng Giám Đốc**

Điều hành Dịch vụ Kiểm toán

T: +84 28 3827 5026

E: canh.dang@rsm.com.vn

Lầu 5, Sài Gòn 3 Building
140 Nguyễn Văn Thủ
Phường Đa Kao, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hà Nội

Nguyễn Thành Lâm **Phó Tổng Giám Đốc**

Điều hành Văn phòng Hà Nội

T: +84 24 3795 5353

E: lam.nguyen@rsm.com.vn

Tầng 25 Tháp A, tòa nhà Discovery Complex
302 đường Cầu Giấy
Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy
Hà Nội, Việt Nam



facebook.com/RSMVietnam



linkedin.com/company/rsm-vietnam

www.rsm.global/vietnam

Bản tin này chỉ nhằm mục đích thông tin về những quy định pháp luật mới ban hành, không dùng để tư vấn hay áp dụng cho những trường hợp cụ thể. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin một cách chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, tuy nhiên chúng tôi không thể đảm bảo những thông tin này còn chính xác lúc đến tay người đọc hiện tại hay trong tương lai. RSM Việt Nam cũng như các thành viên trong hệ thống RSM sẽ không chịu trách nhiệm hoặc nghĩa vụ đối với bất kỳ thiệt hại nào do kết quả của người đọc dựa vào bản tin này. Độc giả nên tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể.

RSM là tên giao dịch được sử dụng bởi các thành viên của mạng lưới RSM. Mỗi thành viên của mạng lưới RSM là một công ty kiểm toán và tư vấn độc lập với các quyền riêng. Mạng lưới RSM không phải là một pháp nhân theo bất kỳ giải thích ở bất kỳ lãnh thổ nào. Mạng lưới RSM được quản lý bởi Công ty TNHH Quốc tế RSM, một công ty được đăng ký thành lập tại Anh và Wales với văn phòng đăng ký đặt tại số 50 Cannon Street, London EC4N 6JJ. Nhân hiệu và thương hiệu RSM và các quyền sở hữu trí tuệ khác được sử dụng bởi các thành viên thuộc mạng lưới đều thuộc quyền sở hữu của Hiệp hội Quốc tế RSM, một hiệp hội được hoạt động theo Điều 60 của Luật Dân sự Thụy Sĩ, được đặt tại Zug.

© Hiệp hội Quốc tế RSM, 2020. Tất cả các quyền được bảo hộ.

